

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/DS-ST
Ngày 23-9-2021
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Chúc;
2. Ông Lữ Khắc Hồi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Phương Liên, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 681/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 9 năm 2021; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: Số 18 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.

Người đại diện: Ông Phan Văn H, Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh số 2, tỉnh Trà Vinh (Theo văn bản số: 2965/QĐ-NHNô-PC ngày 27/12/2019).

Ông Phan Văn H ủy quyền cho ông Trần Phi V – Trưởng Phòng Kế hoạch kinh doanh.

Địa chỉ: Số 28 Trần Phú, Khóm 3, Phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Ba Se B, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Từ Bạch M, sinh năm 1967 (có mặt);
2. Anh Trần Ngọc V1, sinh năm 1993 (vắng mặt);
3. Anh Trần Khan H1, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp Ba Se B, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam trình bày: Ngày 07/12/2017, ông Trần Ngọc L có vay tiền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh số 2 Trà Vinh (gọi tắt là Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh); số tiền vay 60.000.000 đồng, lãi suất 10,5%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Thời hạn cho vay là 13 tháng, hạn trả cuối cùng là ngày 06/01/2019, theo hợp đồng tín dụng số LAV-210701013, ngày 06/12/2017. Từ ngày vay cho đến khi khởi kiện tại Tòa án ông L không trả tiền vốn và lãi cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh. Hiện còn nợ gốc là 60.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 13/11/2020 là 25.606.076 đồng; trong đó, lãi quá hạn là 18.503.014 đồng, lãi chậm trả 1.269.086 đồng.

Sau khi khởi kiện, bà Từ Thị Bạch M đã trả cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh số tiền vốn gốc 36.000.000 đồng; còn nợ tiền gốc đến ngày 23/9/2021 là 24.000.000 đồng và nợ lãi là 29.813.468 đồng.

Nay Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh buộc ông Trần Ngọc L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 phải trả cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh tổng số tiền vốn và lãi bằng 53.813.468 đồng.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Bà Từ Bạch M trình bày: Bà M thừa nhận bà và ông Trần Ngọc L (chồng bà M) có nợ Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh số tiền gốc 60.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 13/11/2020 là 25.606.076 đồng. Bà M đồng ý trả số nợ gốc và lãi còn nợ cho Ngân hàng và đồng ý tiếp tục trả lãi cho đến khi trả hết nợ.

- Anh Trần Ngọc V1 trình bày: Cha mẹ anh có vay và còn thiếu Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh số tiền gốc 60.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 13/11/2020 là 25.606.076 đồng. Anh V1 đồng ý cùng cha mẹ của anh trả số tiền gốc và lãi này cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh và tiếp tục trả lãi cho đến khi trả hết nợ. Nhưng do hiện nay do gia đình anh chưa có khả năng trả hết nợ cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh, nên yêu cầu Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh cho gia đình anh thời gian tối đa là 5 tháng sẽ trả dứt nợ cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh.

Anh Trần Khan H1 trình bày: Thống nhất với lời trình bày của anh Trần Ngọc V1. Anh H1 cũng đồng ý cùng cha mẹ của anh trả số tiền gốc và lãi này cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh và tiếp tục trả lãi cho đến khi trả hết nợ.

* Đối bị đơn ông Trần Ngọc L đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do đến lần thứ 2 nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được và Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải trả cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh số tiền vốn và lãi bằng 53.813.468 đồng và phải tiếp tục trả lãi của số tiền vốn gốc còn lại theo hợp đồng đã ký.

Bị đơn ông Trần Ngọc L; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh V1, anh Khan H1 vắng mặt không có lý do đến lần thứ hai. Bà Từ Bạch M có mặt tại phiên tòa thừa nhận số tiền bị đơn vay từ Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh là số tiền vay vì mục đích sử dụng của gia đình, vay lo cho con trả nợ vì làm ăn thất thoát, đồng ý trả cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh số tiền vốn và lãi còn lại theo yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Ông Trần Ngọc L vay số tiền vốn 60.000.000 đồng tại Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh, sau khi vay ông L không trả nợ cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh và số tiền nợ vốn và lãi đã quá hạn. Do ông L không trả số tiền nêu trên nên Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh khởi kiện yêu cầu ông Trần Ngọc L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay 60.000.000 đồng và phần lãi phát sinh. Do đó quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn cư trú tại ấp Ba Se B, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về đưa người tham gia tố tụng và hòa giải: Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân huyện đã đưa ông Trần Ngọc L tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn; bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Trần Ngọc L là bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan là bà Từ Bạch M có mặt. Đối với bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh V1, anh Khan H1 vắng mặt không có lý do đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vay vốn của ông Trần Ngọc L được nguyên đơn cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện ông L có vay vốn tại Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất 10,5%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Thời hạn cho vay là 13 tháng, hạn trả cuối cùng là ngày 06/01/2019. Số tiền vay 60.000.000 đồng mà ông L vay đã quá thời hạn thỏa thuận nhưng ông L không trả nên Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh khởi kiện, yêu cầu ông L và bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 là thành viên hộ gia đình ông L phải trả.

Xét yêu cầu của Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh, yêu cầu ông Trần Ngọc L và bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 là thành viên hộ gia đình ông L phải thanh toán số tiền vay và nợ lãi còn lại tính đến ngày 23/9/2021 bằng 53.813.468 đồng và phải trả lãi tiếp từ ngày 24/9/2021 cho đến khi trả hết số tiền vốn là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi vì, kèm theo đơn khởi kiện Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh có cung cấp cho Tòa án Hợp đồng tín dụng số LAV-210701013, ngày 06/12/2017 và các chứng cứ có liên quan để chứng minh ông Trần Ngọc L có vay số tiền 60.000.000 đồng và không có trả vốn và lãi từ sau khi nhận tiền vay cho đến khi Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh khởi kiện tại Tòa án.

Mặc dù ông Trần Ngọc L không có mặt và không có ý kiến thừa nhận hay phản đối số tiền vay nêu trên, nhưng bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 là thành viên hộ gia đình ông L (vợ và con của ông L) thừa nhận ông L có vay và đã trả một phần vốn cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh với số tiền 34.000.000 đồng và đồng ý tự nguyện trả số tiền vốn và lãi còn lại theo yêu cầu của Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh.

Từ căn cứ nêu trên; Hội đồng công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1; buộc ông Trần Ngọc L và bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 phải thanh toán nợ vay (vốn, lãi, lãi quá hạn) cho Ngân hàng Chi nhánh số 2 Trà Vinh với tổng số tiền bằng 53.813.468 đồng và phải trả lãi tiếp từ ngày 24/9/2021 cho đến khi trả hết số tiền vốn theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LAV-210701013, ngày 06/12/2017.

[4] Về án phí: Ông Trần Ngọc L và bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 phải chịu án phí giá ngạch sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc ông Trần Ngọc L và bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 phải thanh toán nợ vay (vốn, lãi, lãi quá hạn) cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh số 2 Trà Vinh với tổng số tiền bằng 53.813.468 đồng và phải trả lãi tiếp từ ngày 24/9/2021 cho đến khi trả hết số tiền vốn theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LAV-210701013, ngày 06/12/2017.

Về án phí: Buộc ông Trần Ngọc L và bà Từ Bạch M, anh Trần Ngọc V1, anh Trần Khan H1 phải chịu số tiền 2.690.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 2.110.300 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001393 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Văn Hùng

